

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN
TỈNH TÂY NINH**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Mức nước đỉnh triều cao nhất trên các sông và kênh rạch các xã của tỉnh lên theo triều cường đầu tháng 9, khu vực Đồng Tháp Mười mức nước tiếp tục lên do nước đổ về, mưa tại chỗ.

Mức nước chân triều thấp nhất trên các sông và kênh rạch trong tỉnh có xu thế lên theo triều.

Lưu vực sông Bến Đá: mức nước có xu thế lên trong 24h qua.

2. Dự báo, cảnh báo:

Mức nước khu vực các phía Nam xuống chậm theo triều và duy trì ở mức cao báo động II có nơi trên báo động III. Mức nước khu vực phía Bắc của tỉnh duy trì ở mức cao do nước đổ về và mưa tại chỗ báo động II có nơi báo động III.

Mức nước chân triều thấp nhất trên các sông và kênh rạch trong tỉnh có xu thế lên theo triều.

Lưu vực sông Bến Đá: mức nước có xu thế lên trong 24h tới.

Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong thời hạn dự báo: khả năng xuất hiện hiện tượng ngập, úng trong đô thị tại thành phố khi mưa lớn.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: biên độ mức nước dao động lớn khả năng xảy ra các hiện tượng sạt lở bờ sông, kênh, rạch, ảnh hưởng đến các hoạt động dân sinh, kinh tế - xã hội tại địa phương.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30' ngày 25/10/2025

Tin phát lúc: 11h30' ngày 24/10/2025

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Đặng Trọng Tuyển

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông, kênh, rạch	Trạm	Thực đo		Dự báo mực nước cao nhất					Dự báo mực nước thấp nhất				
		Hmin (23/10)	Hmax (23/10)	24/10	25/10	26/10	27/10	28/10	24/10	25/10	26/10	27/10	28/10
Vàm Cỏ Tây	Tuyên Nhơn	125	147	146	144	142	140	137	125	123	121	119	118
Kênh 12	Kiến Bình	157	161	162	162	161	160	158	156	155	154	152	150
Vàm Cỏ Đông	Bến Lức	-33	163	161	158	156	151	147	-31	-30	-28	-26	-25
Vàm Cỏ Tây	Mộc Hóa	201	205	207	206	205	203	201	202	200	198	196	195
Vàm Cỏ Tây	Tân An	42	184	183	180	177	175	170	39	37	35	33	31
Kênh Hồng Ngự	Tân Hưng	295	298	299	298	298	297	295	296	295	294	293	292
Vàm Cỏ Đông	Gò Dầu Hạ	95	116	120	118	116	113	111	96	93	91	88	85

Bảng 1.2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
Bến Đá	Cần Đăng	07h/24/10/2025	13h/24/10/2025	19h/24/10/2025	01h/25/10/2025	7h/25/10/2025
		885	887	890	893	895

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm





